

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 10/6/2019

V/v Tranh chấp HNGĐ ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Thảo.

Ông Lê Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019, về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Quách Thị Thiên T, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Khóm 4, phường 4, thành phố CL, ĐT.

Bị đơn: Huỳnh Đức Q, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

(Chị TT có mặt tại phiên tòa, anh Q vắng mặt phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Quách Thị Thiên T trình bày : Năm 2017, chị và anh Q được gia đình tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý. Cuộc sống hôn nhân lúc đầu cũng hạnh phúc nhưng gần đây vợ chồng thường xuyên cãi nhau về chuyện tình cảm, lý do anh Q sống vô trách nhiệm với chị và con, anh Q không lo làm ăn cũng không cùng chị xây dựng gia đình. Chị sống

bên nhà chồng nhưng không được sự chia sẻ từ chồng, không được yêu thương, mọi việc một mình chị tự cố gắng. Từ đó tình cảm vợ chồng không còn như trước nữa, chị về nhà mẹ ruột sống gần 1 năm nay, mong chờ anh Q suy nghĩ lại. Nhưng đến nay chị thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trọng N, sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống với chị T. Chị T yêu cầu được nuôi dưỡng Trọng N, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Anh Huỳnh Đức Q trình bày theo tự khai ngày 12/4/2019 như sau:

Về hôn nhân: Anh và chị T có đăng ký kết hôn năm 2017. Sau khi cưới được 07 ngày thì cha mẹ vợ gọi ba của anh xin cho vợ anh về chở mẹ vợ đi chích thuốc nhưng từ thời điểm đó đến nay vợ anh không cho anh và gia đình anh biết là khi nào về và không gọi báo ba mẹ anh một lời gì. Từ đó xảy ra mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Nay vợ yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trọng N, sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống với chị T. Anh đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Quách Thị Thiên T ghi ngày 13/3/2019, quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn Huỳnh Đức Q đã được Tòa án niêm yết hợp lệ lần thứ hai, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Q được gia đình tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý vào năm 2017. Vợ chồng sống chung có hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn và hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Xét yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh Q vì chị cho rằng chị và anh Q không còn tình cảm, vợ chồng đã ly thân và tại tờ tự khai của anh Q cũng đồng ý ly hôn. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh Q thống nhất cóp 01 con chung tên Nguyễn Trọng N, sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống với chị T. Chị T yêu cầu được nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng và anh Q cũng đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng. Do đó, chị T tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Trọng N.

[4] Về chia tài sản: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Quách Thị Thiên T đối với anh Huỳnh Đức Q.

- Về nuôi con chung: Chị T và anh Q có 01 con chung tên Nguyễn Trọng N, sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống với chị T. Chị T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Trọng N, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

Chị T và anh Q có quyền, nghĩa vụ, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Q được quyền thăm nom con, không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số BH/2017/0007612, quyển số 0000153 ngày 13/3/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay chị T được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án cấp trên. Đối với anh Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT
- VKSND cùng cấp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Mai